

Bản án số: 635/2022/HS-PT

Ngày: 07/09/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán:

ông Phạm Văn Công

ông Võ Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** ông Đỗ Thành Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 319/2022/TLPT- HS ngày 27/05/2022 đối với các bị cáo Lê Quốc Cường, Trần Văn P và Dương Hoàng T;

Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 15/04/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Bị cáo bị kháng nghị:

1/Bị cáo Lê Quốc C (tên gọi khác: Cường Nảo), sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: khóm 4, thị trấn M A, huyện Th M, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Lê Hiếu T (sinh năm 1960) và bà Trần Thị Lệ Th (sinh năm 1968); có vợ tên là Dương Thị (sinh năm 1987) và có một người con (sinh năm 2010);

Tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân: vào ngày 05/07/2012, bị Tòa Phúc thẩm-Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; đã chấp hành xong ngày 08/09/2013;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2021; đến ngày 10/01/2021 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2/Bị cáo Trần Văn P, sinh năm 1995 tại Long An; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp T Đ, xã B H, thị xã K T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là con của ông Trần Anh Tr (sinh năm 1976) và bà Trần Thị L (sinh

năm 1971; đã chết); bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2020; đến ngày 10/10/2020 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

3/Bị cáo Dương Hoàng T, sinh năm 1986 tại Long An; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp T Đ, xã B H, thị xã K T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; là con của ông Dương Văn Tr (sinh năm 1951; đã chết) và bà Huỳnh Thị H (sinh năm 1953); có vợ tên là Nguyễn Thị Th (sinh năm 1989) và có hai người con (sinh năm 2010 và năm 2015);

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2020; đến ngày 10/10/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa:

Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc Cường: Luật sư Đỗ Hải Bh, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn P: Luật sư Đỗ Hải B, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo Dương Hoàng T: Luật sư Nguyễn Thanh Bảo D, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Ngoài ra, còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng họ không kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị, Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 30/09/2020, Tổ mật phục phòng chống tội phạm Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Long An và Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Bình Hiệp mật phục tại bờ sông Rồ, thuộc ấp Tầm Đông, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An, phát hiện hai người tình nghi vận chuyển trái phép chất ma túy từ Vương quốc Campuchia qua sông Rồ, sang Việt Nam bằng xuồng gỗ, nên đã nổ súng, yêu cầu đứng lại để kiểm tra, thì một người bỏ chạy thoát, để lại 01 ba lô màu đen và 01 đôi dép màu đen; Tổ mật phục bắt giữ được Dương Hoàng T xách 01 ba-lô màu xanh lá cây, viền màu đen.

Kết quả kiểm tra bên trong 02 ba-lô như sau:

-Ba-lô màu xanh lá cây, viền màu đen có chứa 03 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 02 gói nylon lớn và 01 gói nylon nhỏ màu trắng có in chữ “JUEL” chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tại bản kết luận giám định số 5154/C09 ngày 06/10/2020, Phân viện Khoa học Hình sự-Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2.988,79 gam; tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon lớn và 01 gói nylon nhỏ màu trắng có in chữ “JUEL” là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 4.982,87 gam.

-Ba-lô màu đen có chứa 07 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 gói nylon màu trắng có in chữ “JUEL” chứa 02 gói nylon màu vàng có in chữ “DOUBLE UO GLOBE BRAND” đựng chất màu trắng, nghi là ma túy. Tại bản kết luận giám định số 5154/C09 ngày 06/10/2020, Phân viện Khoa học Hình sự-Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: tinh thể màu trắng chứa trong 07 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6.974,18 gam; chất màu trắng đựng trong 02 gói nylon màu vàng có in chữ “DOUBLE UO GLOBE BRAND” là ma túy, loại Heroin, khối lượng 702,13 gam.

Kết quả điều tra đã xác định rằng 02 ba-lô chứa ma túy nêu trên là của Lê Quốc C nhận vận chuyển giúp cho một người mà Cường gọi là anh Ba (vào khoảng 50 tuổi, ở quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh); Lê Quốc C quen biết anh Ba vào khoảng tháng 07/2020. Vào buổi sáng ngày 24/09/2020, Cường gặp anh Ba tại một quán cà phê ở Thành phố Hồ Chí Minh; người này cho Cường 5.000.000 đồng và nhờ đến cửa khẩu Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường vào buổi tối ngày 30/09/2020 để sang Campuchia, nhận 02 ba-lô ma túy đem về quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi gọi điện thoại để anh Ba đến lấy; nếu xong việc, anh Ba cho thêm rượu ngoại; Cường đồng ý. Đến tối, Cường rủ bạn gái tên Quách Hồng Như về thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp chơi và đến nhà nghỉ Hùng Vốn, thuê phòng ở.

Vào buổi sáng ngày 30/09/2020, Cường dùng số điện thoại 0931816329 gọi vào số 0914711376 gặp Trần Văn P, nhờ tìm người đưa Cường sang Campuchia nhận ma túy đem về Việt Nam; nếu xong việc, Cường sẽ cho Phát vài chục triệu đồng, Phát đồng ý. Sau đó, Cường nhiều lần dùng số điện thoại 0931816329 gọi vào số 0914711376, hỏi Phát tìm được người đưa Cường qua Campuchia chưa. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Phát điều khiển xe mô-tô biển số 62U1-061.62 đến nhà Dương Hoàng T (cách nhà Phát khoảng 800

mét), để nói Tăng đưa Cường qua Campuchia nhận ma túy, nhưng không gặp nên Phát điều khiển xe về nhà, rồi dùng số điện thoại 0816880621 gọi vào số 0917786723 của Tăng. Phát hỏi Tăng xem gần nhà có xuồng đưa qua sông Rô sang Campuchia không, buổi tối đưa giùm người anh của Phát qua sông; Tăng trả lời là có chiếc xuồng của anh Trần Thanh Phong (là cậu họ của Phát). Vào khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Tăng gọi điện thoại cho Phát, thì Phát nói rằng đến nhà Phát để bàn việc. Sau đó, Tăng lái xe mô-tô (biển số 62F8-0252) đến nhà Phát; Phát nói Tăng đưa giúp người anh của Phát sang Campuchia nhận hàng, xong việc thì người anh của Phát cho Tăng 50.000.000 đồng. Tăng biết rõ Phát nói đưa anh của Phát qua Campuchia nhận ma túy vận chuyển về Việt Nam, nhưng vì hoàn cảnh khó khăn, cần tiền lo cho gia đình, nên đồng ý.

Vào khoảng 20 giờ cùng ngày, Lê Quốc C mượn xe ô-tô của anh ruột (tên Lê Quốc Thái) và thuê Nguyễn Hồng Ân điều khiển, chở Cường và Quách Hồng Như từ nhà nghỉ Hùng Vốn (ở thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp) đến xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An vào khoảng 21 giờ. Cường dùng số điện thoại 0928833093 gọi vào số 0914711367, nói Phát dẫn người (sẽ đưa Cường qua Campuchia) đến điểm hẹn gặp Cường. Vào lúc này, Tăng đang ở tại nhà Phát chờ Cường. Sau đó, Phát lái xe mô-tô (biển số 62U1-061.62), Tăng lái xe mô-tô (biển số 62F8-0252) đến đối diện bãi đất trống, cách ngã ba Tầm Đuông khoảng 200 mét, thì dừng lại; Cường cũng đi xe ô-tô đến, xuống xe gặp Tăng và Phát bàn việc đưa qua Campuchia nhận ma túy. Cường nói Ân lái xe ô-tô chở Như đi ăn uống chờ Cường. Sau đó, Tăng nói Phát chở Cường đến đầu đường vào nhà Tăng, cho Cường xuống xe, rồi Phát lái xe về nhà. Sau đó, Cường lên xe Tăng, chở đến bãi đất trống cách bờ sông Rô khoảng 50 mét, để xe tại đây; Tăng dẫn Cường đi bộ xuống bờ sông Rô và lên chiếc xuồng gỗ của anh Trần Thanh Phong. Tăng kéo xuồng qua sông Rô (rộng khoảng 20 mét), rồi cả 02 đi lên đất Campuchia. Ngồi chờ một lúc thì có một xe ô-tô 07 chỗ chạy đến, Cường kêu Tăng ra đón xe. Tăng đi ra bật đèn màn hình điện thoại làm tín hiệu cho xe ô-tô chạy đến chỗ Cường và Tăng. Cường đi đến cửa bên trái phía sau tài xế, gặp người thanh niên mở cửa bước xuống xe, xách 02 ba-lô chứa ma túy đưa cho Cường. Cường mang 02 ba-lô chứa ma túy để lên xuồng, Tăng kéo xuồng về lại đất Việt Nam. Cường đưa Tăng xách hộ 01 ba-lô đi trước, Cường mang 01 ba-lô đi sau. Sau khi đi được vài bước, thì lực lượng Biên phòng nổ súng, yêu cầu đứng lại kiểm tra; Cường bỏ dép và ba-lô màu đen chạy thoát, còn Tăng bị bắt giữ cùng tang vật.

Trên đường chạy, Cường làm rớt chiếc điện thoại Iphone 11 màu trắng, gắn sim số 0931816329 có hình nền là ảnh của Cường và con gái của Cường, cách vị trí để chiếc xuống khoảng 100 mét.

Sau khi chạy thoát khỏi hiện trường, Cường dùng số điện thoại 0928833093 gọi vào số 0914711367, nói Phát đến chở về. Phát chở Lê Thuận Phát đi gần đến chỗ Cường, xuống xe thì gặp Cường từ trong vườn cây mít của ông Dương Văn Quân đi ra, chân không mang dép. Phát nói Cường lên xe ngồi phía sau Thuận Phát. Phát điều khiển xe chở Lê Thuận Phát và Cường đến phường 1, thị xã Kiến Tường, vào quán của bà Nguyễn Thị Hồng; Lê Thuận Phát gọi 03 chai nước uống, được khoảng 15 phút, Lê Thuận Phát trả tiền nước 40.000 đồng rồi ra xe để cho Phát chở về nhà. Trên đường về, Trần Văn P lấy điện thoại Nokia 1202 (gắn sim số 0816880621) vứt bỏ ở trước sân nhà bà Trần Thị Sên (ở ấp Ông Lễ, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường). Phát tiếp tục điều khiển xe đi thêm một đoạn thì lấy điện thoại Samsung A71 (gắn sim số 0914711367) ném xuống ao nước bên trái đường, không truy tìm được. Sau khi đưa Thuận Phát về nhà, Trần Văn P lái xe về nhà thì bị Công an mời làm việc và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lê Quốc C ở lại chờ Nguyễn Hồng Ân lái xe chở Quách Hồng Như đến đón Cường về lại thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Sau đó, Cường bỏ trốn đến ngày 01/01/2021 thì bị bắt giữ đến nay.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh thu giữ các đồ vật, tài sản như sau:

-Thu giữ của Dương Hoàng T: 01 điện thoại Samsung gắn sim 0917786723, 01 đôi dép màu hồng, 01 xe mô tô biển số 62F8-0252;

-Thu giữ của Trần Văn P: 01 xe mô tô biển số 62U1-061.62, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Trần Văn P số 027916, 01 điện thoại Nokia 1202 gắn sim số 0816880621;

-Thu giữ của Lê Quốc Cường: 01 điện thoại Nokia gắn sim số 0931198198 và 01 thẻ visa ngân hàng Sacombank, số tài khoản 070055052555;

-Thu giữ của Lê Thuận Phát: 01 đôi dép quai kẹp màu trắng, do Trần Văn P mượn của Nguyễn Hữu Hạnh vào tối ngày 30/9/2020 đưa cho Lê Thuận Phát mang.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSLA-P1 ngày 19/11/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố Lê Quốc Cường, Trần Văn P và Dương Hoàng T để xét xử như sau:

Về tội danh:

Tuyên bố: các bị cáo Lê Quốc Cường, Trần Văn P và Dương Hoàng T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 250, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 39; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Lê Quốc C tù chung thân. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Trần Văn P 20 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020;

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Dương Hoàng T 20 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 15/04/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã xét xử như sau:

Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc Cường, bị cáo Trần Văn P và bị cáo Dương Hoàng T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

-Căn cứ Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 39; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Quốc C tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2021.

-Căn cứ Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020.

-Căn cứ Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 40; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/10/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Tại quyết định số 23/QĐ-VC3-V1 ngày 13/05/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HSST ngày 15/04/2022; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Quốc Cường, bị cáo Dương Hoàng T và bị cáo Trần Văn P.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo trình bày ý kiến như sau:

-Bị cáo Trần Văn P và bị cáo Dương Hoàng T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm quy kết;

-Bị cáo Lê Quốc C thừa nhận rằng về hành vi đã thực hiện, thì bị cáo đã thực hiện những hành vi như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm quy kết. Nhưng khi nhận vận chuyển 02 ba-lô từ Campuchia về Việt Nam, bị cáo không biết bên trong có ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

-Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ của vụ án, có đủ căn cứ kết luận rằng việc truy tố, xét xử bị cáo Lê Quốc Cường, bị cáo Dương Hoàng T và bị cáo Trần Văn P về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Lê Quốc C là người chủ mưu; bị cáo Dương Hoàng T và bị cáo Trần Văn P là người giúp sức cho bị cáo Lê Quốc C thực hiện hành vi phạm tội, trong đó, bị cáo Dương Hoàng T là người giúp sức tích cực nhất.

Khối lượng ma túy mà các bị cáo vận chuyển (từ Campuchia về Việt Nam) là rất lớn (15.647,97 gam ma túy các loại, gồm có: Methamphetamine, Ketamine, Heroin). Với khối lượng ma túy vận chuyển rất lớn như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Quốc C tù chung thân; xử phạt bị cáo Trần Văn P và bị cáo Dương Hoàng T, mỗi bị cáo hình phạt 20 năm tù, là chưa tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- Xử phạt bị cáo Lê Quốc C hình phạt tử hình;
- Xử phạt bị cáo Dương Hoàng T hình phạt tử hình;
- Xử phạt bị cáo Trần Văn P hình phạt tù chung thân.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày ý kiến như sau:

-Luật sư Đỗ Hải Bình bào chữa cho bị cáo Lê Quốc Cường: tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng khi nhận vận chuyển 02 ba-lô về Việt Nam, bị cáo không biết là có ma túy ở bên trong. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận rằng trước khi nhận chuyển, bị cáo đã biết là ba-lô có chứa ma túy. Như vậy, lời khai của bị cáo có sự khác nhau, nên khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã suy đoán theo hướng có lợi cho bị cáo Lê Quốc Cường, chỉ xử phạt hình phạt tù chung thân, là phù hợp với tình tiết, chứng cứ của vụ án. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

-Luật sư Đỗ Hải Bình bào chữa cho bị cáo Trần Văn P: bị cáo Trần Văn P là người giúp sức cho bị cáo Lê Quốc C thực hiện tội phạm nhưng chỉ giữ vai trò thứ yếu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 năm tù, là phù hợp; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Văn P;

-Luật sư Nguyễn Thanh Bảo Duy bào chữa cho bị cáo Dương Hoàng T: bị cáo Dương Hoàng T là người giúp sức cho bị cáo Lê Quốc C thực hiện tội phạm; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội. Mặc dù là người giúp sức, nhưng vai trò của bị cáo Dương Hoàng T là thứ yếu; bị cáo không phải là người quen biết trực tiếp bị cáo Lê Quốc Cường; việc quen biết thông qua bị cáo Trần Văn P. Trong vụ án này, mặc dù khối lượng ma túy rất lớn nhưng đã được thu giữ kịp thời, không phát tán và chưa gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng 20 năm tù, là phù hợp; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Dương Hoàng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 22 giờ ngày 30/09/2020, Tổ mật phục phòng chống tội phạm của Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy-Công an tỉnh Long An và Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Bình Hiệp mật phục tại bờ sông Rồ (thuộc ấp Tầm Đuông, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An) thì phát hiện hai người tình nghi vận chuyển trái phép chất ma túy từ Vương quốc Campuchia qua sông Rồ, sang Việt Nam bằng xuồng gỗ, nên nổ súng, yêu cầu đứng lại kiểm tra, thì một người bỏ chạy thoát, để lại 01 ba-lô màu đen và 01 đôi dép màu đen. Người còn lại bị Tổ mật phục bắt giữ được, là Dương Hoàng T, xách 01 ba-lô màu xanh lá cây, viền màu đen.

[2] Kết quả kiểm tra bên trong 02 ba-lô như sau:

-Ba-lô màu xanh lá cây, viền màu đen có chứa 03 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” chứa tinh thể màu trắng; 02 gói nylon lớn và 01 gói nylon nhỏ màu trắng có in chữ “JUEL” chứa tinh thể màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 5154/C09 ngày 06/10/2020, Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2.988,79 gam; tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon lớn và 01 gói nylon nhỏ màu trắng có in chữ “JUEL” là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 4.982,87 gam;

-Ba-lô màu đen có chứa 07 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nylon màu trắng có in chữ “JUEL” chứa 02 gói nylon màu vàng có in chữ “DOUBLE UO GLOBE BRAND” đựng chất màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 5154/C09 ngày 06/10/2020, Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: tinh thể màu trắng chứa trong 07 gói nylon màu xanh có in chữ “GUANYINWANG” là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6.974,18 gam; chất màu trắng đựng trong 02 gói nylon màu vàng có in chữ “DOUBLE UO GLOBE BRAND” là ma túy, loại Heroin, khối lượng 702,13 gam.

[3]Kết quả của việc điều tra xác định rằng 02 ba-lô chứa ma túy nói trên là của Lê Quốc Cường, nhận vận chuyển cho một người gọi là anh Ba (vào khoảng 50 tuổi, ở quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, không rõ lai lịch); Lê Quốc C khai rằng đã quen biết người này vào khoảng tháng 07/2020.

Vào sáng ngày 24/09/2020, Lê Quốc C gặp anh Ba tại một quán cà-phê ở Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, anh Ba cho Lê Quốc C 5.000.000 đồng và nhờ làm giúp việc sau đây: vào tối ngày 30/09/2020 đến cửa khẩu Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An, rồi sang Campuchia nhận 02 ba-lô ma túy, đem về quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi điện thoại để anh Ba đến lấy; nếu xong việc, anh Ba sẽ cho thêm rượu ngoại; Lê Quốc C đồng ý.

[4]Để thực hiện việc làm nói trên, Lê Quốc C dùng điện thoại số 0931816329 gọi vào số 0914711376 gặp và nói Trần Văn P tìm người đưa Lê Quốc C sang Campuchia nhận ma túy, đem về Việt Nam; xong việc, Lê Quốc C sẽ cho Trần Văn P vài chục triệu đồng; Trần Văn P đồng ý.

Sau đó, vào sáng ngày 30/09/2020, Lê Quốc C liên hệ và thuê Trần Văn P và Dương Hoàng T để đưa Lê Quốc C qua Campuchia.

Vào khoảng 21 cùng ngày 30/09/2020, Dương Hoàng T dẫn Lê Quốc C đi bộ xuống bờ sông Rô, lên chiếc xuồng gỗ (của anh Trần Thanh Phong), rồi Dương Hoàng T kéo xuồng qua sông Rô (rộng khoảng 20 mét), sau đó cả hai người đi lên đất Campuchia. Ngồi chờ một lúc, thì có một xe ô-tô 07 chỗ chạy đến; Lê Quốc C đến cửa bên trái, phía sau tài xế, gặp một thanh niên mở cửa bước xuống xe, xách 02 ba-lô chứa ma túy đưa cho Lê Quốc Cường.

Lê Quốc C mang 02 ba-lô chứa ma túy để lên xuồng, Dương Hoàng T lại kéo xuồng về Việt Nam. Lê Quốc C đưa Dương Hoàng T xách 01 ba-lô đi trước, Lê Quốc C mang 01 ba-lô lên bờ đi sau, mới đi được vài bước thì bị lực lượng Biên phòng nổ súng, yêu cầu đứng lại kiểm tra; Lê Quốc C bỏ dép và ba-lô màu đen chạy thoát, Dương Hoàng T bị bắt giữ cùng tang vật.

Sau đó, Trần Văn P bị Công an mời làm việc và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Lê Quốc C bỏ trốn, đến ngày 01/01/2021 thì bị bắt giữ.

[5]Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn P, Dương Hoàng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nói trên; Lê Quốc C thừa nhận việc làm của mình đã thực hiện nhưng cho rằng bị cáo không biết rằng 02 ba-lô có chứa ma túy. Mặc dù vậy, trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Quốc C đã thừa nhận rằng trước khi nhận ba-lô để chuyển về Việt Nam, bị cáo đã biết rằng việc vận chuyển đó là vận chuyển ma túy.

Sự nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác của vụ án.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo Điểm h Khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, là có căn cứ pháp luật.

[6]Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị, yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Tại bản kết luận giám định số 5154/C09 ngày 06/10/2020, Phân Viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận khối lượng ma túy mà các bị cáo đã vận chuyển gồm có các loại sau đây:

-Tổng cộng là 15.647,97 gam ma túy, gồm có: loại Methamphetamine, khối lượng là (2.988,79 gam + 6.974,18 gam) = 9.962,97 gam; loại Ketamine, khối lượng là 4.982,87 gam; loại Heroin, khối lượng 702,13 gam.

Khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự về hình phạt của tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định như sau:

“4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng 05 kilôgam trở lên;

b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng 100 gam trở lên;

c) Lá, rễ, thân, cành, hoa, quả cây cần sa hoặc lá cây côca có khối lượng 75 kilôgam trở lên;

d) Quả thuốc phiện khô có khối lượng 600 kilôgam trở lên;

đ) *Quả thuốc phiện tươi có khối lượng 150 kilôgam trở lên;*

e) *Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng 300 gam trở lên;*

g) *Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích 750 mililit trở lên;*

h) *Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.”.*

Đối chiếu với quy định về hình phạt của tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” viện dẫn nói trên, thì hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo, là chưa phù hợp, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho mỗi bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Tòa án cũng cần thiết phải xác định vai trò của từng bị cáo trong vụ án này để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội.

Trong vụ án nói trên, bị cáo Lê Quốc C là người chủ mưu; các bị cáo Dương Hoàng T, Trần Văn P là người giúp sức cho bị cáo Lê Quốc C phạm tội, nhưng bị cáo Dương Hoàng T là người giúp sức tích cực hơn, là người trực tiếp dùng xuồng gỗ, đưa bị cáo Lê Quốc C qua Campuchia lấy ma túy và đưa trở lại Việt Nam.

Vì vậy, hình phạt của các bị cáo cần phải tăng thêm theo kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nhưng có xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[7] Về việc xác định thời điểm bắt bị cáo Dương Hoàng T:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 412-413) xác định rằng bị cáo Dương Hoàng T bị bắt vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 30/09/2020. Như vậy, thời hạn tù của bị cáo phải được tính kể từ ngày 30/09/2020.

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/10/2020, là chưa đúng; Tòa án cấp phúc thẩm sẽ bổ sung phần này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 330; Điều 345; Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

1/Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HSST ngày 15/04/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An về phần hình sự, như sau:

Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc Cường, bị cáo Trần Văn P và bị cáo Dương Hoàng T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

-Căn cứ Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 39; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Quốc C tử hình (bị cáo bị bắt từ ngày 01/01/2021).

-Căn cứ Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Văn P 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2020.

-Căn cứ Điểm h Khoản 4 Điều 250; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 40; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng T tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/09/2020.

Tiếp tục giam các bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

2/Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/Về án phí phúc thẩm: các bị cáo không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Lê Quốc C có quyền gửi đơn đến Chủ tịch nước để xin ân giảm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Viện trưởng VKSND tối cao;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Bị cáo,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tùng